

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Lưu vực sông Đông Nam Bộ

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý tài nguyên nước;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Lưu vực sông Đông Nam Bộ và Chánh Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Lưu vực sông Đông Nam Bộ là đơn vị thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước, có chức năng tham mưu giúp Cục trưởng thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, điều hoà, phân phối, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với lưu vực sông Đồng Nai và vùng phụ cận.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu trình Cục trưởng

a) Dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước và các văn bản pháp luật khác về quản lý, bảo vệ, điều hoà, phân phối, phục hồi, phát triển, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, quản lý lưu vực sông, nguồn nước;

b) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, cơ chế, chính sách và các chương trình, dự án, đề án về tài nguyên nước; các giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước;

c) Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá trong lĩnh vực tài nguyên nước.

2. Chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung trong phạm vi quản lý

a) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án sau khi được phê duyệt, ban hành;

b) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; tổ chức thẩm định, nghiệm thu kết quả điều tra cơ bản tài nguyên nước;

c) Lập, điều chỉnh các quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh và chủ trì tổ chức việc thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức thẩm định việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh;

d) Xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án phục hồi các nguồn nước bị suy

thoái, cạn kiệt, ô nhiễm;

đ) Trình ban hành, công bố, theo dõi, tổ chức thực hiện và cập nhật kịch bản nguồn nước; xây dựng và tổ chức thực hiện phương án điều hoà, phân phối tài nguyên nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước theo quy định;

e) Xây dựng, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông; tổ chức thẩm định các phương án điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa; đề xuất phương án giải quyết những vấn đề liên quan đến nguồn nước liên quốc gia;

g) Thực hiện các giải pháp bảo vệ, điều hoà, phân phối, phát triển, tích trữ nước, phục hồi nguồn nước, phòng, chống và khắc phục tác hại do nước gây ra và các hoạt động khác liên quan đến tài nguyên nước nhằm bảo đảm an ninh nguồn nước;

h) Hướng dẫn, kiểm tra việc kê khai, đăng ký, cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định;

i) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại, chấp thuận trả lại, tạm dừng, đình chỉ, thu hồi, giấy phép thăm dò, khai thác tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất; hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định; thẩm định hồ sơ dự án chuyển nước lưu vực sông; thực hiện công tác hậu kiểm sau cấp phép thăm dò, khai thác tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất và phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

k) Theo dõi, giám sát việc thực hiện các quy hoạch về tài nguyên nước; các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước; vận hành theo quy định của các quy trình vận hành liên hồ chứa và việc thực hiện các phương án điều hoà, phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông;

l) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, xử lý các vi phạm pháp luật về tài nguyên nước theo quy định;

m) Tổ chức thực hiện cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo chương trình, kế hoạch của Cục.

3. Chủ trì thực hiện

a) Theo dõi, tổng hợp, cho ý kiến đối với pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn về cấp, thoát nước, giao thông thủy, khoáng sản, thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai;

b) Theo dõi, tổng hợp, trình ban hành Quy hoạch tài nguyên nước;

c) Tổng hợp về kế hoạch bảo vệ nước dưới đất; danh mục nguồn nước dưới đất; danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên phạm vi cả nước;

d) Theo dõi, tổng hợp công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước, giải quyết phản ánh, kiến nghị và các vấn đề phát sinh khác trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu và Lâm Đồng.

4. Tham gia thực hiện các nội dung

a) Tổ chức lập, đề xuất điều chỉnh danh mục lưu vực sông liên quốc gia, danh mục lưu vực sông liên tỉnh, danh mục lưu vực sông nội tỉnh, danh mục nguồn nước mặt liên quốc gia, danh mục nguồn nước mặt liên tỉnh, danh mục nguồn nước dưới đất;

b) Xây dựng, cập nhật dữ liệu vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và các Hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định điều hoà, phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông.

5. Quản lý cán bộ, công chức, tài sản của Phòng theo quy định.

6. Báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo phòng Lưu vực sông Đông Nam Bộ có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng.

2. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng, trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao và điều hành mọi hoạt động của Phòng.

3. Phó Trưởng phòng giúp việc Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Trưởng phòng Lưu vực sông Đông Nam Bộ, Chánh Văn phòng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân (để báo cáo);
- Lãnh đạo Cục;
- Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn TNCS HCM Cục;
- Lưu: VT, ĐNB, VP.

